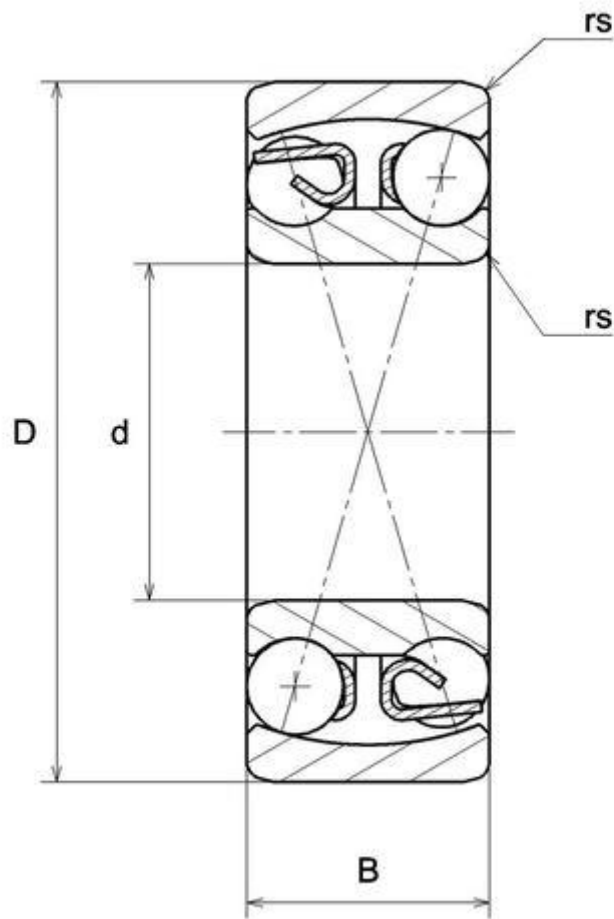


Bạc đạn NTN 2305SK



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	25 mm
D - Đường kính ngoài	62 mm
B - Chiều rộng	24 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1,1 mm
Ống lót tham khảo	H2305X
Khe hở vòng bi	CN

Lớp chính xác	P0
Trọng lượng	0,332 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	24,9 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	6,6 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	0,29 kN
e - Trị số giới hạn	0.47
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	1.4
Y1 - Hệ số tải trọng trục thấp hơn	1.4
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	2.1
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	12000 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	9500 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	31,5 mm
da max - Đường kính vai tối đa IR	34 mm
db - Đường kính tối thiểu cho ống lót	29 mm
Ce - Chiều dài tối thiểu cho ống lót	5 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	55,5 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	1 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor